

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày: 7-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Phục

2. Bà Võ Như Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Công Trộn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 7 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lâm Chí T; sinh năm: 1993, tại thành phố B, tỉnh B; Nơi cư trú: ấp Mỹ Q, thị trấn C, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lâm Văn L (sống); họ và tên mẹ: Trần Ngọc T (sống); Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Vào ngày 29/10/2021 Lâm Chí T bị Công an thị trấn C, huyện P, tỉnh H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt; nhân thân: xấu (ngày 19/12/2021, Lâm Chí T bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 14/03/2013); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2022 đến ngày 25/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Ông Nông Hoàng T, sinh năm: 1974; Địa chỉ: ấp Mỹ L, xã H, huyện P, tỉnh H (có mặt)
2. Ông Trần Thanh V, sinh năm: 1969; Địa chỉ: ấp Thống N, thị trấn C, huyện P, tỉnh H (có mặt)
3. Ông Trần Huệ C, sinh năm: 1992; Địa chỉ: ấp 6, xã Vị T, thành phố V, tỉnh H (vắng mặt)
4. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1970; Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)
5. Ông Trương Văn K, sinh năm: 2001; Địa chỉ: ấp Mỹ P, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)
6. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1966; Địa chỉ: ấp Phú K, xã Thạnh H, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nông Thị Hn, sinh năm: 1977; Địa chỉ: ấp Mỹ L, xã H, huyện P, tỉnh H (có mặt)
2. Bà Trần Thị Cẩm T, sinh năm: 1995; Địa chỉ: ấp Thống N, thị trấn C, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)
3. Ông Huỳnh Văn P, sinh năm: 1963; Địa chỉ: ấp Mỹ Q, thị trấn C, huyện P, tỉnh H (có mặt)
4. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Số 435, QL 12B, xã Long T, thị xã H, tỉnh T (vắng mặt)
5. Bà Trần Thị Ngọc Đ, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Số 129 P, phường T, quận N, thành phố C (vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1969 (vắng mặt)
2. Ông Bạch Ngân G, sinh năm: 1991 (vắng mặt)
3. Ông Đặng Minh T, sinh năm: 1988 (có mặt)
4. Ông Bùi Hoàng C, sinh năm: 1988 (vắng mặt)
5. Ông Trương Bảy E, sinh năm: 1972 (vắng mặt)
6. Bà Trần Ngọc T, sinh năm: 1960 (vắng mặt)
7. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1978 (vắng mặt)
8. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1972 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất, lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

Khoảng 10 giờ, ngày 17/11/2021, Lâm Chí T cùng với Đặng Minh T đến nhà ông Nguyễn Văn K, trú tại ấp Thống Nhất, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để uống rượu cùng với ông Nông Hoàng T, ông Bạch Ngân G, ông Trương Bảy E, ông Bùi Hoàng C. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, trong lúc uống rượu T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của ông T, nên nhờ G mượn xe mô tô hiệu Savi màu xanh, biển số 70G1-504.11 của ông T với lý do là đem lượn về nhà cho mẹ, thấy G là người quen nên ông T đồng ý cho G mượn xe và đưa chìa khóa xe cho G. Lúc này G đưa chìa khóa xe cho T, sau đó T điều khiển xe đến thành phố Ngã Bảy bán cho người đàn ông mua phết liệu (không xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền 1.000.000 đồng, T sử dụng tiền mua ma túy sử dụng hết

Tại kết luận định giá tài sản số 04/2021/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Savi, màu xanh, biển số 70G1-504.11 trị giá 3.500.000 đồng (bút lục 217)

Lần thứ hai, lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

Khoảng 14 giờ, ngày 07/01/2022, Lâm Chí T đi xe ôm đến nhà ông Dương Hoàng T, trú tại: ấp Thống Nhất, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, khi vào nhà T gặp ông Trần Thanh V đang nằm trong nhà ông T và phát hiện xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 95E1-224.18 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T hỏi mượn xe mô tô trên và nói đi mua mồi về nhậu, ông V nghĩ T là cháu của ông T nên đồng ý cho mượn, khi lấy xe xong, T điều khiển xe về hướng thành phố Ngã Bảy bán cho người lạ mặt (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 2.000.000 đồng, số tiền này T mua ma túy đá sử dụng hết

Tại kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 22/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 95E1-224.18 trị giá 6.000.000 đồng (bút lục 136)

Lần thứ ba, trộm cắp tài sản:

Khoảng 19 giờ, ngày 31/12/2021, Lâm Chí T đi bộ trên tuyến lộ hai chiều đến cửa hàng Viettel Post thuộc ấp Mỹ Quới, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Surius màu đỏ

đen, biển số kiểm soát 68E1-053.21 của anh Trần Huệ C đậu trước cửa không người trông coi và chìa khóa xe vẫn còn cắm trên ổ khóa. Lúc này, T tiếp cận và lấy trộm xe, sau đó điều khiển ra hướng thành phố Ngã Bảy bán cho người đàn ông tên T không xác định được nhân thân, lai lịch với số tiền 3.000.000 đồng, số tiền có được T mua ma túy sử dụng hết

Tại kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Surius màu đỏ đen, biển số 68E1-053.21 trị giá 8.000.000 đồng (bút lục 120)

Lần thứ tư, trộm cắp tài sản:

Khoảng 19 giờ, ngày 05/01/2022, Lâm Chí T đi bộ trên địa bàn xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tìm tài sản để trộm cắp, khi T đi đến khu vực ấp Mỹ T thì phát hiện chiếc xe đạp Martin của chị Nguyễn Thị L đang đậu cạnh hàng rào trước nhà và không người trông coi. Lúc này, T tiếp cận và lấy trộm xe đạp sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 8/04/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp kết luận: Chiếc xe đạp hiệu Martin trị giá 500.000 đồng (bút lục 168)

Lần thứ năm, trộm cắp tài sản:

Trong ngày 05/01/2022 sau khi lấy trộm xe đạp Martin của chị L, T chạy xe dọc các tuyến lộ mục đích tìm kiếm tài sản để lấy trộm, khi chạy ngang tiệm sắt Thanh Nhân thuộc ấp Mỹ Phú, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, biển số kiểm soát 95F4-4903 của anh Trương Văn K đang đậu trước cửa tiệm và chìa khóa xe còn cắm trên ổ khóa. T chạy xe đạp cách tiệm sắt một đoạn rồi bỏ xe đạp bên đường, quay lại tiếp cận và lấy trộm xe Super Dream chạy xe về chợ Rạch Gòi, sau đó quay lại thị trấn C. Đến sáng ngày 06/01/2022 T mang xe mô tô trộm được đến tiệm cầm đồ Nhân Suôi ở ấp Mỹ Quới, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang do ông Huỳnh Văn P làm chủ và cầm xe với giá 5.000.000 đồng, số tiền có được T mua ma túy sử dụng hết

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, biển số 95F4-4903 trị giá 8.000.000 đồng (bút lục 167)

Lần thứ sáu, trộm cắp tài sản:

Khoảng 22 giờ, ngày 21/01/2022, Lâm Chí T đi bộ về xã Hòa Mỹ với mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Trên đường đi T phát hiện xe mô tô nhãn

hiệu Seeyes, biển số kiểm soát 65X1-0814 của ông Nguyễn Văn V ngụ ấp Phú Khởi, xã Thanh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xe đậu trước sân nhà không người trông coi và chìa khóa xe vẫn còn cắm trên ổ khóa. Lúc này, T dùng tay mở cửa rào, đi vào và dẫn xe ra lộ, sau đó điều khiển xe về hướng Hòa Mỹ. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/01/2022 T điều khiển xe trộm được quay ngược về hướng thị trấn Rạch Gòi, trên đường đi đến đoạn thuộc ấp Phú Khởi, xã Thanh Hòa thì bị anh Nguyễn Văn H (em ruột ông V) phát hiện, bắt giữ và giao cho Công an xã Hòa Mỹ

Tại kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐDGTS ngày 22/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Seeyes, biển số 65X1-0814 trị giá 1.300.000 đồng (bút lục 109)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp thì Lâm Chí T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-HPH, ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố bị cáo Lâm Chí Tài về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo phạm tội khi đang nghiện ma túy và số tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50, Điều 55, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Chí T từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Lâm Chí T phải chấp hành hình phạt chung từ 52 tháng đến 60 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 22/01/2022;

Người bị hại gồm: ông Nông Hoàng T (vụ thứ nhất), ông Trần Thanh V (vụ thứ hai) và anh Trần Huệ C (vụ thứ ba) yêu cầu bị cáo Lâm Chí T bồi thường giá trị tài sản mà bị cáo Lâm Chí T đã chiếm đoạt. Đối với những người bị hại Nguyễn Thị L, Trương Văn K và Nguyễn Văn V đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Huỳnh Văn P chủ tiệm cầm đồ Nhân Suôi yêu cầu bị cáo Lâm Chí T trả lại số tiền 5.000.000 đồng. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không ai có yêu cầu gì, nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Quá trình điều tra người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có những lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Do đó xét thấy việc vắng mặt của người bị hại gồm: Trần Huệ C, Nguyễn Thị L, Trương Văn K, Nguyễn Văn V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Trần Thị Cẩm T, Nguyễn Minh T, Trần Thị Ngọc Đ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Lâm Chí T là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền sử dụng trái phép chất ma túy nên vào các ngày 17/11/2021 và ngày 07/01/2022 Lâm Chí T đã 02 lần thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Nông Hoàng T và ông Trần Thanh V cùng tại ấp Thống N, thị trấn C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.500.000 đồng (lần thứ nhất và thứ hai). Ngoài ra vào các ngày 31/12/2021, 05/01/2022 và ngày 21/01/2022 Lâm Chí T đã 04 lần lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Trần Huệ C, ở ấp Mỹ Quới, thị trấn Cây Dương; chị Nguyễn Thị L ở ấp Mỹ Thành, xã Hòa Mỹ; anh Trương Văn K ở ấp Mỹ Phú, xã Hòa Mỹ và ông Nguyễn Văn V ở ấp Phú Khởi, xã Thạnh Hòa cùng huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 17.800.000 đồng (lần thứ ba, thứ tư, thứ năm và thứ sáu). Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo Lâm Chí T có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy hành vi này của bị cáo Lâm Chí T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận

Lời bào chữa của bị cáo về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và không đúng theo quy định của pháp luật, nên không được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lâm Chí T thừa nhận hành vi chiếm đoạt theo như tố cáo của những người bị hại và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường, do đó Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản đã chiếm đoạt theo yêu cầu của 03 người bị hại, cụ thể như sau: trả cho ông Nông Hoàng T số tiền 3.500.000 đồng, trả cho ông Trần Thanh V số tiền 6.000.000 đồng và trả cho anh Trần Huệ C số tiền 8.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Huỳnh Văn P chủ tiệm cầm đồ Nhân Suôi yêu cầu Lâm Chí T trả lại số tiền 5.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo cũng thống nhất, do đó Hội đồng xét xử buộc bị cáo trả cho ông Huỳnh Văn P 5.000.000 đồng.

[7] Về vật chứng:

Số tiền 312.000 đồng tạm giữ của bị cáo, tiếp tục tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, để đảm bảo cho quá trình Thi hành án về án phí và trách nhiệm dân sự.

Trả lại cho bị cáo Lâm Chí T các vật chứng không liên quan đến vụ án gồm: 01 điện thoại OPPO và 01 điện thoại di động bàn phím itel.

[8] Để phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm chiếm đoạt tài sản xảy ra từ những nguyên nhân nêu trên, Hội đồng xét xử kiến nghị như sau:

Cấp ủy, chính quyền địa phương cần tổ chức nhiều buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các quy định liên quan trách nhiệm hình sự đối với các loại tội phạm nói chung, đối với tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và trộm cắp tài sản nói riêng

Đề nghị quần chúng nhân dân tham gia xây dựng, thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tuyên truyền, vận động người dân tránh xa các tệ nạn xã hội, bởi vì tệ nạn xã hội là mầm mống phát sinh những hành vi phạm tội của các loại tội phạm. Ngoài ra người dân cần nâng cao ý thức giữ gìn tài sản

thuộc sở hữu của mình, vì thực tế cũng có những trường hợp các đối tượng này sinh ý định chiếm đoạt tài sản khi chủ sở hữu mất cảnh giác.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Chí T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lâm Chí T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Lâm Chí T phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 22/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự: Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo trả cho ông Nông Hoàng T số tiền 3.500.000 đồng, trả cho ông Trần Thanh V số tiền 6.000.000 đồng và trả cho anh Trần Huệ C số tiền 8.000.000 đồng.

Buộc bị cáo trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn P số tiền 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Số tiền 312.000 đồng tịch thu của bị cáo, đề nghị tiếp tục tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, để đảm bảo cho quá trình Thi hành án về án phí và trách nhiệm dân sự.

Trả lại cho bị cáo Lâm Chí T các vật chứng không liên quan đến vụ án gồm: 01 điện thoại di động OPPO và 01 điện thoại di động bàn phím itel.

Tất cả vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 6/7/2022 giữa Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 1.125.000 đồng

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Phụng Hiệp;
- THA huyện Phụng Hiệp;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng